



ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ BÌNH GIANG

Số: ĐA-UBND
(Dự thảo)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Giang, ngày tháng 6 năm 2026

ĐỀ ÁN

Sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã Bình Giang năm 2026

Phần thứ nhất

SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Xã Bình Giang được thành lập theo Nghị quyết số 1669/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hải Phòng năm 2025, trên cơ sở sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hồng Khê, Tân Việt, Long Xuyên, Cỗ Bì và một phần diện tích tự nhiên của xã Vĩnh Hồng (cũ).

Sau sắp xếp, xã Bình Giang có diện tích tự nhiên: 26,01 km²; Quy mô dân số thường trú hiện nay 32.507 người; Toàn xã hiện có 17 thôn với điều kiện kết nối giao thông thuận lợi, dân cư sinh sống tập trung, tuy nhiên cơ sở hạ tầng phục vụ cho sinh hoạt và hoạt động cộng đồng dân cư còn nhiều khó khăn, toàn xã có 22 nhà văn hóa thôn, trong đó nhiều nhà văn hóa đã xuống cấp do được đầu tư từ lâu, khuôn viên chật hẹp; trang thiết bị chưa được trang bị đồng bộ...

Đội ngũ cán bộ thôn, gồm các chức danh Bí thư, Phó Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, Phó Trưởng thôn, Trưởng ban công tác Mặt trận thôn. Đây là lực lượng trực tiếp triển khai các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến từng hộ dân, giữ vai trò đặc biệt quan trọng trong việc duy trì sự ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân ở cơ sở. Đa phần các đồng chí đều có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, nhiều đồng chí gắn bó với địa bàn, hiểu rõ tình hình dân cư, có uy tín trong cộng đồng. Tuy nhiên, đội ngũ cán bộ thôn vẫn còn nhiều khó khăn, hạn chế. Cơ cấu tuổi đời còn cao, tỷ lệ cán bộ từ 50 tuổi trở lên chiếm khoảng 90%, dẫn đến hạn chế trong việc đổi mới phương thức hoạt động và ứng dụng công nghệ thông tin chuyển đổi số. Trình độ chuyên môn, lý luận chính trị còn hạn chế, chưa được đào tạo bài bản, ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả điều hành, xử lý, giải quyết công việc ở cơ sở.

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; theo đó đặt ra mục tiêu, nhiệm vụ đối với chính quyền địa phương là "Sắp xếp thu gọn hợp lý nhằm giảm số lượng thôn, tổ dân phố" và "Khẩn trương, cương quyết sắp xếp,

sáp nhập các thôn, tổ dân phố không bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định của Nhà nước”; “Đến năm 2021: Sắp xếp thu gọn hợp lý, giảm số lượng thôn, tổ dân phố; Từ năm 2021 đến năm 2030: Cơ bản hoàn thành việc sắp xếp thu gọn thôn, tổ dân phố theo tiêu chuẩn quy định”.

Ngày 28/3/2026, Bộ Nội vụ ban hành Công văn số 167/BNV-CQĐP kèm theo phụ lục về Phương án sắp xếp thôn, tổ dân phố và các chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở các thôn, tổ dân phố, theo đó tiêu chuẩn thôn ở vùng đồng bằng sông Hồng có từ 400 hộ trở lên. Đối chiếu với quy định trên thì quy mô số hộ gia đình của mỗi thôn trên địa bàn xã vẫn chưa đảm bảo theo quy định, trong tổng số 17 thôn có 12 thôn có từ 400 hộ trở lên (chiếm 70,6%) và có 05 thôn có dưới 400 hộ (chiếm 29,4%). Việc duy trì số lượng thôn nhỏ dẫn đến phân tán nguồn lực, tăng đầu mỗi quản lý, làm giảm hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ thôn và chưa phù hợp với yêu cầu tinh gọn tổ chức bộ máy trong giai đoạn hiện nay.

Vi vậy, việc xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã là cần thiết nhằm bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước ở cơ sở, giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho đầu tư cơ sở vật chất, phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng cộng đồng dân cư vững mạnh.

II. CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025 (điểm d, Khoản 2 Điều 21 quy định thẩm quyền HĐND xã trong việc Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể, đặt tên, đổi tên thôn theo quy định của pháp luật).

2. Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 97/2025/QH15;

3. Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách

4. Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

5. Nghị định số 185/2026/NĐ-CP, ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.

6. Công văn số 167/BNV-CQĐP ngày 28/3/2026 của Bộ Nội vụ kèm theo phụ lục về Phương án sắp xếp thôn, tổ dân phố và các chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở các thôn, tổ dân phố.

7. Kế hoạch số 192/KH-UBND, ngày 27/5/2026 của UBND thành phố về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn Tp Hải Phòng năm 2026.

8. Phương án số 02/PA-UBND, ngày 25/5/2026 của Ủy ban nhân dân xã về

việc sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã Bình Giang.

9. Phương án số 01/PA-UBND, ngày 9/6/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về Tổng thể sắp xếp, tổ chức lại các thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026.

Phần thứ hai

THỰC TRẠNG THÔN VÀ NHỮNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH, NGƯỜI THAM GIA TRỰC TIẾP TẠI THÔN Ở THÔN

I. THỰC TRẠNG VỀ SỐ LƯỢNG, QUY MÔ THÔN

1. Số lượng thôn

Tổng số thôn trên địa bàn xã hiện nay gồm 17 thôn, cụ thể:

- Khu vực Long Xuyên có 03 thôn: Cậy, Bá Thủy, Bá Hợp.
- Khu vực Tân Việt, có 04 thôn: Tân Hưng, Bằng Giã, Bình An, Lý Đò.
- Khu vực Hồng Khê, có 06 thôn: An Dật, Lôi Trì, Trinh Nữ, Phú Bùi, Lôi Khê, Phú Đa.
- Khu vực Cỏ Bi, có 04 thôn: Bi Đò, Cam Xá, Hạ Bi, Ô Xuyên.

2. Quy mô thôn

Đối chiếu với định hướng của Bộ Nội vụ tại Công văn số 167/BNV-CQĐP ngày 28/3/2026 thì quy mô số hộ gia đình tại các thôn trên địa bàn xã như sau:

- Có 12 thôn có từ 400 hộ trở lên (*chiếm 70,60%*), gồm: Cậy, Tân Hưng Bằng Giã, Bình An, Lý Đò, Lôi Trì, Lôi Khê, Phú Đa, Bi Đò, Cam Xá, Hạ Bi, Ô Xuyên. Riêng thôn Cậy có trên 1.500 hộ.
- Có 05 thôn có dưới 400 hộ (*chiếm 29,4%*), gồm: Bá Thủy, Bá Hợp, An Dật, Phú Bùi, Trinh Nữ.
- Không có thôn nào dưới 200 hộ.
- Số thôn có điều kiện đặc thù như: Nằm biệt lập, địa hình chia cắt giao thông đi lại khó khăn, dân cư phân tán: Lôi Trì, Hạ Bi, Cậy.

(Chi tiết theo Phụ lục 1A, 1B kèm theo).

3. Về các tổ chức tại thôn: Hiện nay, 17/17 thôn trên địa bàn xã đều được tổ chức đầy đủ hệ thống chính trị và các tổ chức đoàn thể ở cơ sở theo quy định, gồm: Chi bộ Đảng, Ban Công tác Mặt trận, Chi hội Cựu Chiến binh, Chi hội Phụ nữ, Chi đoàn Thanh niên, Chi hội Nông dân, Chi hội Người cao tuổi, Chi hội Chữ thập đỏ và các tổ chức tự quản khác theo yêu cầu thực tiễn của địa phương.

(Chi tiết theo Phụ lục 2 kèm theo).

II. THỰC TRẠNG SỐ LƯỢNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở THÔN VÀ NGƯỜI TRỰC TIẾP THAM GIA CÔNG VIỆC CỦA THÔN

1. Người hoạt động không chuyên trách ở thôn

Hiện nay, trên địa bàn xã có tổng số: 40 người hoạt động không chuyên trách ở thôn, trong đó:

- Bí thư Chi bộ thôn: 18 người¹
- Trưởng thôn: 17 người²
- Trưởng Ban Công tác mặt trận thôn: 17 người³

2. Người trực tiếp tham gia công việc của thôn đang hưởng bồi dưỡng theo các quy định của thành phố Hải Phòng cũ và tỉnh Hải Dương cũ

- Tổng số người trực tiếp tham gia công việc tại thôn: 28 người (*không tính người kiêm nhiệm*), trong đó: Phó trưởng thôn: 14 người; Thôn đội trưởng: 14 người.

- Các trường hợp khác tham gia công việc tại thôn đang hưởng phụ cấp: 74 người, gồm: Chi hội trưởng Cựu chiến binh: 18 người; Chi hội trưởng Phụ nữ: 18 người; Chi hội trưởng Nông dân: 18 người; Bí thư Chi đoàn thanh niên: 20 người.

¹ Trong đó: nam 16 người (*tỷ lệ 88,9%*), nữ 02 người (*tỷ lệ 11,1%*), kiêm Trưởng thôn: 05 người (*tỷ lệ 27,8%*), kiêm Trưởng Ban Công tác mặt trận thôn: 07 người (*tỷ lệ 38,9%*).

+ Độ tuổi: Dưới 42 tuổi: 01 người (*5,6%*); Từ 42 đến 50 tuổi: 02 người (*11,1%*); Từ 50 tuổi đến 62 tuổi: 10 người (*55,5%*); Từ 62 tuổi đến 70 tuổi: 5 người (*27,8%*); Từ 70 tuổi trở lên: 0 người (*0%*). Độ tuổi trung bình của Bí thư chi bộ: 57 tuổi.

+ Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Đại học: 02 người (*11,1%*); Cao Đẳng: 00 người (*0%*); Trung cấp, Sơ cấp: 6 người (*33,3%*); Không có trình độ chuyên môn: 10 người (*55,5%*).

+ Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp: 02 người (*11,1%*); Sơ cấp: 15 người (*83,3%*); không có trình độ lý luận chính trị: 01 người (*5,6%*)

² Trong đó: nam 17 người (*tỷ lệ 100%*), kiêm Bí thư chi bộ: 05 người (*tỷ lệ 27,8%*), kiêm Phó Bí thư chi bộ: 7 người (*tỷ lệ 41,1%*).

+ Độ tuổi: Dưới 42 tuổi: 01 người (*5,9%*); Từ 42 đến 50 tuổi: 03 người (*17,6%*); Từ 50 tuổi đến 62 tuổi: 10 người (*58,8%*); Từ 63 tuổi đến 70 tuổi: 03 người (*17,6%*); Từ 70 tuổi trở lên: 0 người (*0%*). Độ tuổi trung bình của Trưởng thôn: 55 tuổi.

+ Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Đại học: 0 người (*0%*); Cao Đẳng: 01 người (*5,9%*); Trung cấp, Sơ cấp: 01 người (*5,9%*); Không có trình độ chuyên môn: 15 người (*88,2%*).

+ Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp: 01 người (*5,9%*); Sơ cấp: 10 người (*58,8%*); không có trình độ lý luận chính trị: 6 người (*35,3%*).

³ Trong đó: nam 11 người (*tỷ lệ 64,7%*), nữ 6 người (*tỷ lệ 35,3%*), kiêm Bí thư chi bộ: 4 người (*tỷ lệ 23,5%*), kiêm Phó Bí thư chi bộ: 2 người (*tỷ lệ 11,7%*), kiêm Trưởng thôn: 0 người (*tỷ lệ 0%*).

+ Độ tuổi: Dưới 42 tuổi: 03 người (*17,7%*); Từ 42 đến 50 tuổi: 02 người (*11,7%*); Từ trên 50 đến 62 tuổi: 4 người (*23,6%*); Từ trên 62 đến 70 tuổi: 9 người (*47%*); Từ 70 tuổi trở lên: 0 người (*0%*). Độ tuổi trung bình của Trưởng Ban Công tác mặt trận thôn: 53 tuổi.

+ Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Đại học: 04 người (*23,5%*); Cao đẳng: 0 người (*0%*); Trung cấp, Sơ cấp: 04 người (*tỷ lệ 23,5%*); Không có trình độ chuyên môn: 9 người (*53%*).

+ Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp: 03 người (*17,6%*); Sơ cấp: 12 người (*70,6%*); Không có trình độ lý luận chính trị: 02 người (*11,7%*).

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Trong những năm qua, đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia công việc của thôn cơ bản am hiểu địa bàn, có kinh nghiệm vận động quần chúng, gần dân, sát dân và có tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ.

- Các chức danh ở thôn đã phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện chủ trương, chính sách; tham gia giữ gìn an ninh trật tự, xây dựng đời sống văn hóa và triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tại cơ sở.

- Tại 17/17 thôn đều có Chi bộ lãnh đạo và các tổ chức đoàn thể hoạt động, tạo nền tảng thuận lợi để kiện toàn tổ chức sau sắp xếp.

2. Tồn tại, hạn chế

- Trên địa bàn xã hiện có 5/17 thôn (*chiếm tỷ lệ 29,4%*) chưa đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

- Việc bố trí địa điểm, cơ sở vật chất phục vụ các hoạt động chung của các thôn gặp nhiều khó khăn; có một số thôn nhà văn hóa thôn chưa đảm bảo quy mô, diện tích, cơ sở vật chất nên đã ảnh hưởng nhiều đến hoạt động chung của các thôn.

- Đội ngũ cán bộ không chuyên trách và người trực tiếp hoạt động ở thôn đa số tuổi cao, trình độ đào tạo còn hạn chế; năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và kỹ năng xử lý công việc hành chính ở cơ sở còn hạn chế, chưa đồng đều.

Phần thứ ba

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI CÁC THÔN

I. QUAN ĐIỂM, NGUYÊN TẮC

1. Quan điểm

(1). Tuân thủ quy định của pháp luật, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch; bảo đảm sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, sự quản lý của chính quyền cấp xã; kế thừa, giữ gìn và phát huy các giá trị lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán tốt đẹp của cộng đồng dân cư.

(2). Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại thôn chưa bảo đảm tiêu chí theo quy định để thành lập thôn mới có quy mô phù hợp; bảo đảm sau sắp xếp các đơn vị đạt hoặc cơ bản đạt tiêu chí theo quy định.

(3). Việc sắp xếp phải gắn với yêu cầu quản lý của chính quyền địa phương cấp xã, bảo đảm giảm số lượng đầu mối, tăng quy mô thôn hợp lý, qua đó nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền cấp xã và chất lượng hoạt động tự quản của cộng đồng dân cư.

(4). Bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương; việc sắp xếp thôn phải xem xét đầy đủ các yếu tố về vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên, địa hình, giao thông, đặc điểm dân cư, phong tục, tập quán và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của từng địa bàn.

(5) Ưu tiên thực hiện sắp xếp thôn tại các địa bàn có điều kiện thuận lợi, nhất là nơi có mật độ dân cư cao, điều kiện kinh tế - xã hội và hạ tầng phát triển.

2. Nguyên tắc

(1) Thôn, sau sắp xếp, tổ chức lại thôn, phải đảm bảo tiêu chuẩn về quy mô số hộ gia đình, cụ thể thôn có từ 400 hộ gia đình trở lên.

(2) Đối với các thôn sau khi sắp xếp, tổ chức lại có quy mô lớn (thôn có từ 1.000 hộ gia đình trở lên và diện tích tự nhiên) cần phải có các giải pháp cụ thể về con người, cơ sở vật chất và các điều kiện khác đảm bảo tổ chức tốt các hoạt động tự quản của cộng đồng dân cư và đảm bảo yêu cầu quản lý của chính quyền cấp xã.

(3) Việc sắp xếp, tổ chức lại các thôn không làm thay đổi địa giới hành chính cấp xã.

(4) Hạn chế tối đa việc chia tách 01 thôn thành nhiều cụm dân cư để sắp xếp, tổ chức thành thôn mới.

(5) Cơ sở hạ tầng tại thôn mới (dự kiến sau khi sắp xếp, tổ chức lại) phải đảm bảo phục vụ tốt cho Nhân dân trên địa bàn sinh hoạt và tổ chức các hoạt động tự quản của cộng đồng dân cư.

(6) Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn phải thống nhất và phù hợp với các mục tiêu trong các chương trình, kế hoạch khác đang triển khai thực hiện tại địa phương (trường học, công trình công cộng, đầu tư xây dựng các công trình khác...).

(7) Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn phải đồng bộ với việc kiện toàn tổ chức của Chi bộ đảng và các tổ chức chính trị - xã hội khác tại thôn.

(8) Đối với các thôn trong quy hoạch giải phóng mặt bằng, quy hoạch giãn dân; thôn có vị trí độc lập, địa hình chia cắt phức tạp; thôn, nằm ở vị trí biệt lập; đồng thời các thôn có các yếu tố nêu trên mà chưa đảm bảo tiêu chuẩn về quy mô số hộ gia đình mà địa phương không thể sắp xếp, tổ chức lại được hoặc đã sắp xếp, tổ chức lại nhưng vẫn chưa đảm bảo tiêu chuẩn về quy mô số hộ gia đình thì phải giải trình rõ lý do, sự cần thiết và căn cứ đề xuất.

Đối chiếu với tiêu chí thôn theo Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP, ngày 25/6/2026 của Chính phủ và định hướng của Bộ Nội vụ ban hành kèm theo Công văn số 167/BNV-CQĐP ngày 28/3/2026: Trên địa bàn xã có **5/12 thôn** không bảo đảm tiêu chí thôn (*có từ 400 hộ trở lên*); có 03 thôn có các yếu tố đặc thù như: Nằm biệt lập, địa hình chia cắt giao thông đi lại khó khăn, dân cư phân tán hoặc có yêu cầu đặc biệt về quốc phòng, an ninh.

3. Định hướng đặt tên của thôn

(1) Việc đặt tên thôn mới sau sắp xếp cần phải xem xét đến dựa trên các yếu tố lịch sử, truyền thống, văn hóa, phong tục, tập quán, mức độ đô thị hóa hoặc yêu cầu quản lý thực tiễn của địa phương và tôn trọng ý kiến của đa số Nhân dân trên địa bàn.

(2) Đối với thôn có tên gọi (không bao gồm trường hợp đặt tên theo số thứ tự) thì khuyến khích việc sử dụng một trong các tên gọi đã có của các thôn trước khi sắp xếp, tổ chức lại hoặc nghiên cứu các yếu tố nêu trên để đặt tên mới cho thôn sau sắp xếp cho phù hợp.

(3) Khuyến khích việc đặt tên thôn trong một đơn vị hành chính cấp xã theo tên riêng hoặc theo số thứ tự.

(4) Việc đặt tên thôn cần phải đảm bảo thống nhất, tránh trùng lặp trong phạm vi một đơn vị hành chính cấp xã; hạn chế thực hiện ghép cơ học các tên của thôn cũ để đặt tên cho thôn mới; đồng thời nghiên cứu tên thôn của các đơn vị hành chính cấp xã lân cận trong khu vực để tránh trùng lặp tên thôn, giữa các đơn vị hành chính với nhau.

(5) Đảng ủy cấp xã chịu trách nhiệm chỉ đạo đánh giá để lựa chọn tên gọi cho phù hợp trước khi tổ chức lấy ý kiến Nhân dân; trường hợp đặc biệt phải báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố để báo cáo, xin ý kiến Thường trực Thành ủy chỉ đạo trước khi thực hiện.

II. PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC SẮP XẾP LẠI THÔN

1. Phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn

Căn cứ thực trạng thôn trên địa bàn và các nguyên tắc sắp xếp, tổ chức, UBND xã đã tiến hành xây dựng Phương án sắp xếp thôn trên địa bàn xã, cụ thể:

Giữ ổn định 12 thôn bảo đảm tiêu chí có từ 400 hộ trở lên theo định hướng của Bộ Nội vụ, thực hiện sáp nhập 05 thôn không đảm bảo tiêu chí vào thôn có vị trí địa lý liền kề trên nguyên tắc kế thừa, giữ gìn và phát huy các giá trị lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán tốt đẹp của cộng đồng dân cư, cụ thể:

- **Khu vực Long Xuyên:** Hiện có 03 thôn, trong đó: thôn Cậy đảm bảo tiêu chí, 02 thôn không đảm bảo tiêu chí gồm: Bá Thủy và Bá Hợp.

- Giữ nguyên thôn Cậy không thực hiện sắp xếp, sáp nhập.

- *Thực hiện sáp nhập 02 thôn Bá Thủy và Bá Hợp thành 01 thôn lấy tên gọi mới là **thôn Bá Hợp**.*

- Sau sắp xếp, sáp nhập khu vực Long Xuyên còn 02 thôn.

- **Khu vực Tân Việt:** Hiện có 04 thôn, 04/04 thôn đảm bảo tiêu chí, không thực hiện sắp xếp, sáp nhập.

- **Khu vực Hồng Khê:** Hiện có 06 thôn, trong đó có 03 thôn đảm bảo tiêu chí, gồm: Phú Đa, Lôi Trì và Lôi Khê, 03 thôn không đảm bảo tiêu chí gồm: An Dật, Phú Bùi, Trinh Nữ.

- Giữ nguyên 02 thôn gồm Phú Đa và Lôi Trì
- Thực hiện sáp nhập 04 thôn gồm:
 - + *Thôn An Dật sáp nhập với thôn Phú Bù lấy tên mới là An Phú*
 - + *Thôn Trinh Nữ sáp nhập với thôn Lôi Khê lấy tên mới là Bến Nứa.*
- Sau sắp xếp, sáp nhập khu vực Hồng Khê còn 04 thôn.
- **Khu vực Cổ Bì:** Hiện có 04 thôn, 04/04 thôn đều đảm bảo tiêu chí, không thực hiện sắp xếp, sáp nhập.

2. Tổng số thôn trên địa bàn sau khi sắp xếp, sáp nhập

Sau sắp xếp, tổ chức lại toàn xã có 14 thôn bảo đảm điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định.

(Chi tiết Phụ lục số 3 kèm theo)

III. PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC, SẮP XẾP LẠI CHI BỘ ĐẢNG, ĐOÀN THỂ Ở THÔN; VIỆC THỰC HIỆN, CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở THÔN

1. Phương án sắp xếp, hợp nhất các chi bộ, các chi hội, tổ chức đoàn thể

(Nội dung sắp xếp chi bộ, chi hội, tổ chức đoàn thể thực hiện thống nhất trên phạm vi toàn xã, toàn Thành phố, theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền)

2. Về việc lựa chọn, bố trí, sắp xếp, giải quyết chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở thôn dôi dư sau sắp xếp

a) Về việc lựa chọn, bố trí, sử dụng đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

Về tiêu chí lựa chọn, bố trí, sử dụng đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn được Thực hiện theo quy định tại Khoản 5 Điều 16 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ và Quyết định của UBND thành phố khi được ban hành.

b. Về việc giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách

- Đối với trường hợp người hoạt động không chuyên trách ở thôn nghỉ công tác do dôi dư khi sắp xếp thôn sẽ được xem xét, giải quyết chế độ, chính sách theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ quy định về tình giảm biên chế, cụ thể như sau:

“Điều 10. Chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố dôi dư do sắp xếp thôn, tổ dân phố nghỉ ngay kể từ khi có quyết định sắp xếp của cấp có thẩm quyền

1. Người hoạt động không chuyên trách ở thôn chưa đến tuổi nghỉ hưu theo quy định tại Phụ lục I, Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP (không bao gồm đối tượng quy định tại khoản 2 Điều này) thì được hưởng các chế độ sau:

a) Đối với người có dưới 05 năm công tác thì được hưởng các chế độ sau:
 Được hưởng trợ cấp một lần bằng 0,8 lần mức phụ cấp hàng tháng hiện hưởng nhân với số tháng công tác.

Được hưởng trợ cấp bằng 1,5 lần mức phụ cấp hàng tháng hiện hưởng cho mỗi năm công tác.

Được trợ cấp 03 tháng phụ cấp hàng tháng hiện hưởng để tìm việc làm.

Được bảo lưu thời gian đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc hoặc hưởng bảo hiểm xã hội một lần theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội.

b) Đối với người có từ đủ 05 năm công tác trở lên và có tuổi đời còn dưới 05 năm đến tuổi nghỉ hưu thì được hưởng các chế độ sau:

Được hưởng trợ cấp một lần bằng 0,8 lần mức phụ cấp hàng tháng hiện hưởng nhân với số tháng nghỉ sớm so với tuổi nghỉ hưu.

Được hưởng trợ cấp bằng 1,5 lần mức phụ cấp hàng tháng hiện hưởng cho mỗi năm công tác.

Được trợ cấp 03 tháng phụ cấp hàng tháng hiện hưởng để tìm việc làm.

Được bảo lưu thời gian đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc hoặc hưởng bảo hiểm xã hội một lần theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội.

c) Đối với người có từ đủ 05 năm công tác trở lên và có tuổi đời từ đủ 05 năm trở lên đến tuổi nghỉ hưu thì được hưởng các chế độ sau:

Được hưởng trợ cấp một lần bằng 0,8 lần mức phụ cấp hàng tháng hiện hưởng nhân với 60 tháng.

Được hưởng trợ cấp bằng 1,5 lần mức phụ cấp hàng tháng hiện hưởng cho mỗi năm công tác.

Được trợ cấp 03 tháng phụ cấp hàng tháng hiện hưởng để tìm việc làm.

Được bảo lưu thời gian đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc hoặc hưởng bảo hiểm xã hội một lần theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội".

2. Đối với cán bộ, công chức cấp xã do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 nếu được bố trí sang làm người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố thì được hưởng các chế độ như quy định tại khoản 1 Điều này nhưng tiền lương tháng hiện hưởng để tính trợ cấp là tiền lương tháng liền kề của chức danh cán bộ, công chức cấp xã trước khi được bố trí sang làm người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.

3. Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố **đã đủ tuổi nghỉ hưu** theo quy định tại Phụ lục I, Phụ lục II ban hành kèm theo **Nghị định số 135/2020/NĐ-CP** hoặc đang hưởng chế độ hưu trí, chế độ mất sức lao động **thì được hưởng trợ cấp một lần bằng 15 tháng phụ cấp hàng tháng hiện hưởng**".

Ngoài ra, theo quy định tại Khoản 1 Điều 19 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của chính phủ quy định điều khoản chuyển tiếp; theo đó, quy định: "1.

Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã được bố trí về thôn, tổ dân phố từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 đến trước ngày 30 tháng 6 năm 2026 nghỉ do thực hiện sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố được hưởng chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã do sắp xếp theo quy định của Chính phủ về tinh giản biên chế”.

- Đối với người tham gia hoạt động ở thôn nghỉ công tác do dôi dư khi sắp xếp thôn: Đến nay, không có quy định của pháp luật về chính sách hỗ trợ đối với các trường hợp này.

IV. PHƯƠNG ÁN NHÀ VĂN HÓA DÔI DƯ SAU SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

Tiếp tục sử dụng các nhà văn hóa và khu thể thao để bố trí các điểm sinh hoạt cộng đồng và khu vui chơi, luyện tập thể dục, thể thao cho Nhân dân tại các thôn hiện đang sử dụng, cụ thể:

- Tiếp tục sử dụng: 9;
- Chuyển giao cho cơ quan có thẩm quyền quản lý: 0;
- Phương án khác: 0.

Phần thứ tư TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – Xã hội

- Tham mưu Xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn trình Ban Thường vụ Đảng ủy, BCH Đảng bộ xã xem xét, cho ý kiến; tham mưu Kế hoạch tổ chức thực hiện sắp xếp thôn trên địa bàn xã. Thời gian hoàn thành: **Trước ngày 31/5/2026.**

- Phối hợp với Công an xã và các thôn (phải thực hiện sắp xếp, tổ chức lại) thực hiện việc lập, niêm yết danh sách cử tri đại diện hộ gia đình;

- Tham mưu Kế hoạch tổ chức lấy ý kiến nhân dân; hướng dẫn việc tổ chức lấy ý kiến cử tri đảm bảo đúng quy trình, thủ tục và tiến độ kế hoạch; đăng tải tài liệu phục vụ lấy ý kiến cử tri (Đề án và các văn bản chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước) trên Cổng thông tin điện tử của xã. Thời gian hoàn thành: **Trước ngày 22/6/2026.**

- Tham mưu hoàn thiện hồ sơ trình Hội đồng nhân dân xã xem xét thông qua Đề án sắp xếp, tổ chức lại các thôn theo thẩm quyền. Thời gian hoàn thành: **Trước ngày 30/6/2026.**

- Tham mưu hoàn thiện Đề án và các thành phần hồ sơ có liên quan gửi Sở Nội vụ thẩm định, trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định.

- Tham mưu xây dựng phương án sắp xếp, bố trí đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn đảm bảo đúng số lượng phù hợp, ổn định; chuẩn bị các điều kiện để bầu cử Trưởng thôn và lựa chọn Phó trưởng thôn mới theo quy định.

2. Văn phòng HĐND và UBND xã

Phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội trong quá trình tổ chức Kế hoạch Tổ chức lấy ý kiến Nhân dân về việc sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã; kịp thời tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã các đề xuất, vướng mắc để giải quyết.

3. Phòng Kinh tế xã

- Chủ trì hướng dẫn bố trí quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện sắp xếp, tổ chức lại thôn kinh phí thực hiện chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn và kinh phí giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã thôi không tiếp tục công tác khi sắp xếp thôn theo quy định.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc tham mưu, xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã quy định số lượng, mức phụ cấp của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn; số lượng, mức hỗ trợ đối với các chức danh khác tham gia hoạt động tại thôn trên địa bàn xã.

4. Công an xã

- Chỉ đạo lực lượng công an cấp xã chủ động nắm tình hình địa bàn; phối hợp với chính quyền địa phương trong việc rà soát, cung cấp số liệu về số hộ gia đình cư trú trên địa bàn xã để Ủy ban nhân dân xã xây dựng Phương án, Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã.

- Kịp thời tham mưu Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã xử lý các vấn đề phát sinh về an ninh trật tự trong quá trình sắp xếp, tổ chức lại thôn; bảo đảm giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, không để hình thành điểm nóng, vụ việc phức tạp ở cơ sở.

5. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã

Phối hợp với Ban Xây dựng Đảng thông tin, tuyên truyền những nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung thực hiện về sắp xếp, tổ chức lại thôn; quản lý chặt chẽ công tác thông tin, tuyên truyền, nhất là trên không gian mạng; phối hợp với các cơ quan liên quan phát hiện, xử lý nghiêm hành vi phát tán thông tin sai trái, xuyên tạc, tin giả gây hoang mang cho xã hội, ảnh hưởng tiêu cực đến việc sắp xếp thôn.

6. Đề nghị Ban Xây dựng Đảng

- Chỉ đạo định hướng thông tin, dư luận và tuyên truyền những nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung thực hiện về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tạo sự đồng thuận của Nhân dân.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các chi bộ thôn thực hiện việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy và cán bộ của chi bộ đảng, Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở thôn.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã c

- Thực hiện việc tuyên truyền nhằm tạo sự đồng thuận, thống nhất về nhận thức trong xã hội, các cấp, các ngành, của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, đoàn viên, hội viên và cử tri về việc sắp xếp, tổ chức lại thôn.

- Chỉ đạo, hướng dẫn Ban công tác Mặt trận thôn và các tổ chức chính trị - xã hội ở thôn phối hợp tổ chức lấy ý kiến cử tri vào Đề án sắp xếp, tổ chức lại tổ thôn.

8. Các thôn thuộc diện sắp xếp trên địa bàn xã

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương, mục đích, ý nghĩa và yêu cầu của việc sắp xếp, tổ chức lại thôn đến toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong thôn nhằm tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong quá trình thực hiện.

- Phối hợp với Công an xã, Phòng Văn hóa – Xã hội và các cơ quan liên quan rà soát hiện trạng dân cư, quy mô hộ gia đình, diện tích tự nhiên, cơ sở vật chất nhà văn hóa, các thiết chế văn hóa, tài sản công và các điều kiện liên quan phục vụ việc xây dựng phương án sắp xếp thôn.

- Lập, niêm yết danh sách cử tri đại diện hộ gia đình trên địa bàn; niêm yết tài liệu phục vụ lấy ý kiến cử tri tại nhà văn hóa và các điểm sinh hoạt cộng đồng tại thôn.

- Tổ chức lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình, tổng hợp đầy đủ kết quả báo cáo Ủy ban nhân dân xã theo quy định.

- Phối hợp thực hiện việc kiểm kê, bàn giao hồ sơ, tài liệu, tài sản, cơ sở vật chất, các quỹ và các nội dung liên quan của thôn cũ theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân xã sau khi có quyết định sắp xếp.

- Phối hợp kiện toàn các tổ chức ở thôn sau sắp xếp theo quy định; bảo đảm duy trì hoạt động thường xuyên của các tổ chức đoàn thể, tổ tự quản, an ninh trật tự và các phong trào tại thôn.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền trong quá trình tổ chức sắp xếp, tổ chức lại thôn.

Trên đây là Đề án sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã Bình Giang./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- Sở Nội vụ;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- MTTQ và các Tổ chức chính trị - xã hội xã;
- Các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc UBND;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vũ Đăng Chương